

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/DS-ST  
Ngày: 16-01-2025  
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Đặng Minh Lý.
- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Cao Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 647/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1); trụ sở: Số H, đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Tầng A, Số I, đường C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Người đại diện hợp pháp:** Ông Phạm Đức H, sinh năm 1999; địa chỉ: Số A, đường N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 9 năm 2024, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Bà Vũ Thị H1, sinh năm 1987; địa chỉ liên lạc: C Trường Tiểu học T, đường Đ, khu phố F, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Đức H trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V - Chi nhánh Thành phố H, Phòng G có cho bà Vũ Thị H1 vay vốn theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2104143616713 ký ngày 20 tháng 4 năm 2021. Nội dung hợp đồng: Bà H1 vay ngân hàng số tiền 349.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi chín triệu đồng); thời hạn vay tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2021 đến ngày 10 tháng 4 năm 2029. Mục đích sử dụng tiền vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại GRAND I10 SEDAN 1.2 AT, sản xuất năm 2021, mới 100%. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9%/năm, cố định trong 12 tháng. Từ tháng thứ 13 trở đi, lãi suất định kỳ điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01 tháng 01, 01 tháng 4, 01 tháng 7 và 01 tháng 10 hàng năm, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 20 tháng 4 năm 2022; ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01 tháng 7 năm 2022, mức điều chỉnh được xác định bằng lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được bên ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: [www.V1.com.vn](http://www.V1.com.vn)) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biện độ 4.6%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng số: LN2104143616713 ký ngày 20 tháng 4 năm 2021 là 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại GRAND I10 SEDAN 1.2 AT, sản xuất 2021 số khung: RLUG8S1DBMN065225, số máy: G4LALM797881, biển số 61A-923.23 đứng tên sử dụng bà Vũ Thị H1 theo giấy chứng nhận do Phòng C - Công an tỉnh B cấp. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, bà Vũ Thị H1 đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 129.661.520 đồng, trong đó thu gốc là 56.721.903 đồng và thu lãi 72.939.617 đồng. Tuy nhiên, kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2023 đến nay, bà Vũ Thị H1 đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận nên toàn bộ khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 16 tháng 01 năm 2025, bà Vũ Thị H1 còn nợ ngân hàng số tiền là: Dư nợ gốc 292.278.097 đồng, nợ lãi 128.428.270 đồng, tổng cộng là 420.706.367 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà H1 thanh toán toàn bộ nợ vay nhưng bà H1 không thực hiện. Do đó, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bà Vũ Thị H1 trả tiền vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021, số tiền tính đến ngày 16 tháng 01 năm 2025 là 420.706.367 đồng; trong đó gồm dư nợ gốc là 292.278.097 đồng và tiền lãi là 128.428.270 đồng.

- Kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2025, bà Vũ Thị H1 còn phải thanh toán lãi suất quá hạn theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng.

- Trường hợp bà Vũ Thị H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền yêu cầu cơ

quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI số loại GRAND I10 SEDAN 1.2 AT, sản xuất 2021 số khung: RLUG8S1DBMN065225, số máy: G4LALM797881, biển số 61A-923.23 đứng tên sử dụng bà Vũ Thị H1 theo giấy chứng nhận do Phòng C - Công an tỉnh B cấp.

*Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Vũ Thị H1 trình bày:*

Bà Vũ Thị H1 thừa nhận có ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021, số tiền vay 349.000.000 đồng; mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô tải, nhãn hiệu HUYNHDAI, số loại GRAND I10 SEDAN 1.2AT, sản xuất năm 2021, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 1412193882, biển số 61A-923.23 đứng tên Nguyễn Thị H2. Để đảm bảo khoản vay, bà H2 có thế chấp tài sản là xe ô tô tải, nhãn hiệu HUYNHDAI, số loại GRAND I10 SEDAN 1.2AT, sản xuất năm 2021, biển số 61A-923.23 đứng tên Nguyễn Thị H2.

Quá trình thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, do gặp khó khăn về vấn đề tài chính, bà Vũ Thị H1 có vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 16 tháng 01 năm 2025, tổng số tiền gốc và lãi bà Vũ Thị H1 còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là 420.706.367 đồng; trong đó gồm dư nợ gốc là 292.278.097 đồng và tiền lãi là 128.428.270 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu bà Vũ Thị H1 phải thanh toán tổng số tiền là 420.706.367 đồng; trong đó gồm dư nợ gốc là 292.278.097 đồng và tiền lãi là 128.428.270 đồng, bà H1 đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Trường hợp bà Vũ Thị H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ thì bà Vũ Thị H1 đồng ý để Ngân hàng Thương mại Cổ phần V phát mãi tài sản thế chấp theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021 để thu hồi nợ; tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI số loại GRAND I10 SEDAN 1.2 AT, sản xuất 2021 số khung: RLUG8S1DBMN065225, số máy: G4LALM797881, biển số 61A-923.23 đứng tên sử dụng bà Vũ Thị H1 theo giấy chứng nhận do Phòng C - Công an tỉnh B cấp.

Tại phiên tòa, các đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên các ý kiến, yêu cầu đã trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ về quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ

luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu bị đơn bà H1 trả lại tiền vay, lãi suất và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021 nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (nay là Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024).

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn bà Vũ Thị H1 đang cư trú tại thành phố T, tỉnh Bình Dương. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[1.3] Về việc tham gia của đương sự tại phiên tòa: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Phạm Đức H, bị đơn bà Vũ Thị H1 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 20 tháng 4 năm 2021, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V – Chi nhánh Thành phố H với bà Vũ Thị H1 đã ký kết Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 và Giấy đề nghị giải ngân. Nội dung: Bà H1 vay Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 349.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi chín triệu đồng); thời hạn vay tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2021 đến ngày 10 tháng 4 năm 2029; mục đích sử dụng tiền vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại GRAND I10 SEDAN 1.2 AT, sản xuất 2021, mới 100%. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9%/năm, cố định trong 12 tháng. Từ tháng thứ 13 trở đi, lãi suất định kỳ điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01 tháng 01, 01 tháng 4, 01 tháng 7 và 01 tháng 10 hàng năm, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 20 tháng 4 năm 2022; ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01 tháng 7 năm 2022, mức điều chỉnh được xác định bằng lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được bên ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.V1.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biện độ 4.6%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng số:

LN2104143616713 ký ngày 20 tháng 4 năm 2021 là 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại GRAND I10 SEDAN 1.2 AT, sản xuất 2021 số khung: RLUG8S1DBMN065225, số máy: G4LALM797881, biển số 61A-923.23 đứng tên sử dụng bà Vũ Thị H1 theo giấy chứng nhận do Phòng C - Công an tỉnh B cấp. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Vũ Thị H1 đã được ngân hàng giải ngân số tiền vay 349.000.000 đồng.

Xét thấy, các thỏa thuận của các đương sự trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713, Giấy đề nghị giải ngân ngày 20 tháng 4 năm 2021 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và phù hợp quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý.

[2.2] Các đương sự khai thông nhất sau khi được giải ngân số tiền vay, bà Vũ Thị H1 đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 129.661.520 đồng, trong đó thu gốc là 56.721.903 đồng và thu lãi 72.939.617 đồng; sau đó, kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2023 đến nay, bà H1 không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận theo kỳ (tháng) cho ngân hàng. Tính đến ngày 16 tháng 01 năm 2025, tổng số tiền gốc và lãi bà Vũ Thị H1 còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021 là 420.706.367 đồng, trong đó gồm dư nợ gốc là 292.278.097 đồng và tiền lãi là 128.428.270 đồng. Do bà H1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu bà H1 thanh toán số tiền 420.706.367 đồng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (nay là khoản 2 Điều 100 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024), Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14 tháng 4 năm 2010 của Ngân hàng N hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng.

[2.3] Kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2025 đến khi thi hành án xong, bà Vũ Thị H1 còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713, Giấy đề nghị giải ngân ngày 20 tháng 4 năm 2021 đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

[3] Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, bà H1 đã thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI số loại GRAND I10 SEDAN 1.2 AT, sản xuất 2021 số khung: RLUG8S1DBMN065225, số máy: G4LALM797881, biển số 61A-923.23 đứng tên sử dụng bà Vũ Thị H1 theo giấy chứng nhận do Phòng C - Công an tỉnh B cấp. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20 tháng 4 năm 2021.

Xét thấy, hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô đã được các bên tự nguyện ký kết, tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy

định tại các Điều 299, 303, 317, 318, 319 và 320 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định 99/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm và Nghị định 21/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ. Theo thỏa thuận tại hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô, khi bên vay vi phạm nghĩa vụ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền xử lý tài sản thế chấp và nghĩa vụ theo luật định. Quá trình giải quyết vụ án, bà H1 xác định trường hợp bà H1 không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì bà H1 đồng ý để ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 323 và Điều 299 Bộ luật Dân sự năm 2015, trường hợp bị đơn bà H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mãi tài sản mà bà H1 đã thế chấp cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V để thu hồi nợ.

[4] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ.

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 299, 303, 317, 318, 319, 320, 323, 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 4, 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (nay là các Điều 4, 100 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024);

Căn cứ Nghị định 99/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Nghị định 21/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đối với bị đơn bà Vũ Thị H1 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1.1. Về số tiền nợ:

Buộc bà Vũ Thị H1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền vay theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021, số tiền tính đến ngày 16 tháng 01 năm 2025 là 420.706.367 đồng (bốn trăm hai mươi triệu bảy trăm lẻ sáu nghìn ba trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó gồm dư nợ gốc là 292.278.097 đồng (hai trăm chín mươi hai triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn không trăm chín mươi bảy đồng) và tiền lãi là 128.428.270 đồng (một trăm hai mươi tám triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn hai trăm bảy mươi đồng).

Kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2025 cho đến khi trả xong khoản nợ, bà Vũ Thị H1 còn phải tiếp tục trả lãi suất quá hạn theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021.

1.2. Trường hợp bà Vũ Thị H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104143616713 ngày 20 tháng 4 năm 2021 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI số loại GRAND I10, số khung RLUG8S1DBMN065225, số máy G4LALM797881, biển số 61A-923.23 đứng tên sử dụng bà Vũ Thị H1 theo giấy chứng nhận do Phòng C - Công an tỉnh B cấp.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V không phải chịu. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số BLTU/24-0002221 ngày 31 tháng 7 năm 2024.

Bà Vũ Thị H1 phải chịu số tiền 20.828.255 đồng (hai mươi triệu tám trăm hai mươi tám nghìn hai trăm năm mươi lăm đồng).

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**